

TỔNG HỢP KẾT QUẢ THANH TRA CHUYÊN NGÀNH

Số liệu tính từ ngày 15/12/2022 đến thời điểm báo cáo)

(Kèm theo Báo cáo số:...../BC-SCT ngày...../10/2023 của Sở Công Thương)

Đơn vị tính: Tiền (triệu đồng)

[illegible]

Biểu số: 07/TTr

**TỔNG HỢP KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾT LUẬN, QUYẾT ĐỊNH XỬ PHẠT
QUA THANH TRA, KIỂM TRA CHUYÊN NGÀNH**

Số liệu tính từ ngày 15/12/2022 đến thời điểm báo cáo)

(Kèm theo Báo cáo số:...../BC-SCT ngày...../10/2023 của Sở Công Thương)

Đơn vị tính: Tiền (triệu đồng)

Đơn vị	Kết quả thực hiện xử lý vi phạm về kinh tế (Tr.đ)						Kết quả thực hiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính						Đã khởi tố		Ghi chú
	Số tiền vi phạm đã thu hồi (tiền và tài sản quy thành tiền)			Số tiền vi phạm đã xử lý khác			Số tiền xử phạt vi phạm hành chính đã thu (Tr.đ)			Số tổ chức, cá nhân đã thực hiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức khác					
	Tổng số	về ngân sách nhà nước	về tổ chức, đơn vị	Tổng số	Tổ chức	Cá nhân	Tổng số	Tổ chức	Cá nhân	Tổng số	Tổ chức	Cá nhân	Vụ	Đối tượng	
MS	1=2+3	2	3	4=5+6	5	6	7=8+9	8	9	10=11+12	11	12	13	14	15
0	0	0	0	0	0	0	45	45	0	0	0	0	0	0	0
Tổng	0	0	0	0	0	0	45	45	0	0	0	0	0	0	0

Biểu số: 02/QLNN

**TỔNG HỢP CÔNG TÁC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ THANH TRA,
TIẾP CÔNG DÂN, KHIẾU NẠI, TỔ CÁO VÀ PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG**

Số liệu tính từ ngày 15/12/2022 đến thời điểm báo cáo)

(Kèm theo Báo cáo số:...../BC-SCT ngày...../10/2023 của Sở Công Thương)

[illegible]

Biểu số: 01/QLNN

TỔNG HỢP CÔNG TÁC XÂY DỰNG LỰC LƯỢNG THANH TRA

Số liệu tính từ ngày 15/12/2022 đến thời điểm báo cáo)

(Kèm theo Báo cáo số:...../BC-SCT ngày...../10/2023 của Sở Công Thương)

Đơn vị tính: Người

[illegible]